

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 2: MÙA HÈ

(Từ 21/4 – 25/04/2025)

GV thực hiện: Nguyễn Thị Tuyền

* Thứ hai, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Khám phá không khí (5E)

(Điều 31. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu

- **Khoa học:** Trẻ biết không khí là 1 hiện tượng tự nhiên, biết một số đặc điểm của không khí thông qua các hoạt động thí nghiệm. Biết được không khí duy trì sự sống cho con người, động vật, cây cối. Cách sử dụng không khí giúp vật chuyển động. Biết mình có **quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường.**
- **Công nghệ:** Vì đeo gợi ý về một số trò chơi sử dụng từ không khí.
- **Kỹ thuật:** Trẻ biết thiết kế quy trình các bước làm điều, quạt giấy, chong chóng.
- **Nghệ thuật:** Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tạo hình đã học để vẽ, phối hợp màu sắc, trang trí cho các sản phẩm của trẻ tạo ra đẹp mắt, sinh động.
- **Toán học:** Trẻ đếm số lượng, hình dạng, đo lường, định hướng không gian.

II. Chuẩn bị

- Nước hoa, bật lửa, 2 cây nến, ly thủy tinh, 6 cây hoa
- Hình ảnh gây ô nhiễm môi trường, hình ảnh bảo vệ môi trường
- Nhạc
- túi nilong, chai nước, chậu nước, quả bóng chứa không khí và quả bóng chứa nước.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Gắn kết

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Ô tô và chim sẻ”
- + Chúng mình chơi trò chơi này xong cảm thấy thế nào?
- + Hãy đặt tay lên ngực xem tim mình đập như thế nào? Tim chúng mình đập có nhanh không?
- + Giờ hãy hít một hơi thật sâu giống cô nào. Hít vào, thở ra. Hít vào. Thở ra từ từ thôi.
- + Chúng mình đã thấy cơ thể khỏe mạnh hơn chưa?
- Cô giới thiệu trẻ khám phá không khí.

2. HĐ 2. Khám phá

- + Cô chia trẻ thành 3 nhóm làm thí nghiệm để biết được tính chất của không khí
- + Nhóm 1: Thí nghiệm bắt không khí bằng túi nilong => không khí không màu, không mùi, không vị

- + Nhóm 2: Thí nghiệm thả 1 quả bóng chứa nước và 1 quả bóng chứa không khí vào chậu nước => không khí nặng hay nhẹ.
- + Nhóm 3: Thí nghiệm nhấn chai nước rỗng vào chậu nước => không khí có ở khắp mọi nơi cả trong những vật rỗng
- Kết luận: Không khí có ở khắp mọi nơi cả trong những vật rỗng, không khí không màu, không mùi và không có hình dạng nhất định

– Các con vừa khám phá về không khí các nhóm ghi chép lại thông tin những vật có không khí làm bay được, và vật không bay được (Trẻ có bảng ghi chép thông tin)

3. HĐ 3. Giải thích chia sẻ

- Cô cho trẻ ngồi về vị trí nhắm mắt lại và hít thở thật sâu (Cô xịt nước hoa xung quanh lớp)
 - Các con có ngửi thấy mùi gì không?
 - Tại sao các con lại ngửi được mùi thơm?
- => Vì mùi thơm đã hòa vào không khí và không khí có thể chuyển động được từ nơi này đến nơi khác nên chúng mình có thể ngửi được mùi thơm)
- Trải nghiệm với nến để biết không khí rất cần cho sự cháy
 - Cô làm ảo thuật: Đốt 2 cây nến, 1 cây nến bị úp ly thủy tinh. Trẻ quan sát và nhận xét
 - Tại sao khi cô úp chiếc ly vào thì cây nến bị tắt?
- => Vì nến cháy được là nhờ không khí, khi cô úp chiếc ly lại cô đã chặn không cho không khí lọt từ bên ngoài vào trong nên khi hết không khí cây nến đã từ từ tắt. Vì vậy không khí rất quan trọng cho sự cháy. Lửa cháy được là nhờ không khí nếu không có lửa thì bố mẹ sẽ không thể nấu cho chúng mình những món ăn ngon
- Trải nghiệm cảm giác ngưng thở trong vài giây để biết không khí cần cho sự sống
 - Cô trò mình sẽ cùng chơi thi xem ai nín thở lâu nhất nhé!
 - Cho trẻ bỏ tay bịt mũi và hỏi trẻ thấy thế nào? (mệt, khó chịu)
 - Khi bịt mũi vào các con thấy mệt, khó chịu, không thể thở được, vì sao nhỉ? (Vì không có không khí vào người)
- => Vì vậy không khí rất quan trọng đối với con người, động vật và các loài thực vật trên trái đất. Nếu không có không khí con người và sự vật sẽ không thể tồn tại được.
- Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí và cách bảo vệ bầu không khí trong lành.
 - Không khí rất quan trọng đối với chúng ta, 1 bầu không khí sạch cũng góp phần tạo nên sức khỏe cho cuộc sống đầy các con ạ.
 - Vậy các con có biết những nguyên nhân nào gây ô nhiễm môi trường không? (Cháy rừng, đốt rác thải, khói của ô tô, xe máy, bụi...).Cho trẻ xem clip.
 - Để cho không khí trong lành chúng mình phải làm gì?(Trồng nhiều cây xanh, Bảo vệ môi trường, không được vứt rác bừa bãi,...).Cho trẻ xem 1 số hình ảnh.
 - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.
 - + Con hãy chia sẻ cho cô và các bạn về không khí mà con vừa được khám phá?
 - + Con có cảm nhận gì về không khí tự nhiên?

+ Nếu không có không khí thì con người như thế nào?

+ Nếu không có không khí thì cây cối như thế nào?

+ Chuyện gì sẽ xảy ra nếu không khí bị ô nhiễm

+ Không khí nhân tạo thì do ai tạo ra? (Con người)

=> Cô giáo dạy: Muốn cho không khí trong lành thì cô và các con hãy trồng nhiều cây xanh cùng nhau bảo vệ môi trường, không được vứt rác bừa bãi, không được thải chất độc hại ra môi trường nhé. Vì chúng ta có **quyền bảo vệ để tránh khỏi thiên tai, ô nhiễm môi trường.**

4.HĐ 4. Áp dụng

– Các nhóm vừa được khám phá về không khí rồi. Các nhóm hãy thảo luận và lên ý tưởng xem nhóm mình sẽ thiết kế sản phẩm hoạt động nhờ không khí

– Cô mời nhóm 1 cô đại diện các bạn trong nhóm xem nhóm con sẽ làm gì?

– Các nhóm còn lại hỏi tương tự.

+ Làm quạt giấy

+ Làm chong chóng

+ Làm điều, hoặc thuyền...

– Cô động viên, hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.

– Các con đang làm gì?

– Các con làm như thế nào?

– Bước tiếp theo con làm gì?

– Các con có gặp khó khăn gì không?

(thử nghiệm)

5.HĐ 5: Đánh giá

– Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về sản phẩm của mình.

+ Con hãy chia sẻ cho cô và các bạn về sản phẩm nhóm con làm? (Quạt giấy, chong chóng....)

+ Có nhóm nào đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn không?

+ Con có góp ý gì cho sản phẩm của nhóm bạn?

– Cô nhận xét chung

Hoạt động hôm nay con thấy có điều gì thú vị?

– Con có thấy khó khăn gì trong khi sử dụng các nguyên liệu để khám phá?

Con muốn thay đổi điều gì nếu được thực hiện tiếp?

– Nhóm 1, nhóm 2: Chọn nguyên liệu cốc nước,

– Nhóm 2,3: Chọn túi ni lông, dải dây

– Nhóm 3: Cây nến, hộp

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ ba, ngày 22 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Truyện “Sơn Tinh Thủy Tinh” Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện “Sơn Tinh Thủy Tinh” Trẻ biết tên các nhân vật trong chuyện. Trẻ hiểu nội dung câu chuyện, biết được tính cách của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ biết lắng nghe và bộc lộ cảm xúc cá nhân tự nhiên. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn trẻ nói đủ câu, biết đặt câu đủ thành phần chủ vị. Phát triển khả năng sáng tạo phán đoán tưởng tượng của trẻ. Phát triển khả năng ghi nhớ nội dung câu chuyện.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, trẻ thích nghi với một số hiện tượng tự nhiên và bảo vệ nguồn nước.

II. Chuẩn bị:

- Bài giảng điện tử truyện: “Sơn Tinh Thủy Tinh”
- Nhạc liên quan đến chủ đề

III. Hoạt động:

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài: cho tôi đi làm mưa với
- + Trong cơn mưa thường xảy ra hiện tượng gì?
- Cô cho trẻ quan sát slide hiện tượng mưa to sấm chớp ầm ầm
- + Mưa nhiều gây hiện tượng gì?
- Cùng cô: mưa nhiều gây lũ lụt, ngập hết nhà cửa, ruộng vườn, đường xá, đi lại khó khăn.
- Đề giải thích cho hiện tượng mưa to, gây lũ lụt trên người xưa có một câu truyện truyền thuyết rất hay cô mời chúng mình cùng nghe.

2. HĐ2: Kể truyện: “Sơn Tinh Thủy Tinh”

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm

- Giảng nội dung: “Câu chuyện nói về hai người rất tài giỏi là Sơn Tinh và Thủy Tinh, hai người đã phải thi đấu rất quyết liệt với nhau để có thể cưới được Mị nương làm vợ. Cuối cùng Sơn Tinh là người chiến thắng và cưới được Mị nương, Thủy Tinh không lấy được công chúa nên hàng năm lại làm nổi lên mưa gió giận giữ để trả thù”

- Cô kể lần 2: Kết hợp với hình ảnh minh họa

3.HĐ 3. Đàm thoại nội dung câu chuyện

+ Câu chuyện có tên là gì?

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

+ Vua Hùng muốn chọn chàng rể như thế nào?

+ Trong lúc nhà vua thất vọng thì ai đến cầu hôn Mị Nương?

+ Sơn Tinh có tài gì?

+ Thủy Tinh có tài gì?

+ Hai người đều giỏi nhà vua đã phán điều gì?

+ Ai là người đến trước?

+ Sơn Tinh mang những lễ vật gì?

+ Thủy Tinh đến sau có lấy được Mị Nương không?

+ Chuyện gì xảy ra khi Thủy Tinh không lấy được Mị Nương?

+ Thủy Tinh có đánh được Sơn Tinh không? Vì sao?

+ Câu chuyện giải thích hiện tượng tự nhiên gì? Vào dịp nào trong năm?

+ Trong câu chuyện này con thích nhân vật nào nhất? vì sao?

=> Giáo dục trẻ có tính điềm đạm, khiêm tốn, bình tĩnh và anh dũng như chàng Sơn Tinh. Trẻ biết bình tĩnh khi gặp các hiện tượng tự nhiên trong cuộc sống. Giáo dục trẻ biết ích lợi của các nguồn nước và tiết kiệm nước, không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước, và giáo dục trẻ không nên chơi và nghịch dưới nước

- Lần 3: Cho trẻ xem phim truyện: “Sơn Tinh Thủy Tinh”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ tư, ngày 23 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: “Làm chong chóng (EDP)”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- **Khoa học:** Biết được cấu tạo của chong chóng. Chong chóng quay được là nhờ tác động của gió.
- **Công nghệ:** Sử dụng Ipad, máy tính, ảnh, video, kéo, ghim giấy
- **Kỹ thuật:** Giải pháp thiết kế bản vẽ, và quy trình thiết kế chong chóng quay được.
- **Nghệ thuật:** Vẽ thiết kế chong chóng, trang trí chong chóng.
- **Toán:** Tính toán kích thước, số lượng nguyên vật liệu, dự trữ nguyên liệu

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, video về các loại, các kiểu cối xay gió, quạt gió.
- Bìa cat-tông, băng dính, hồ dán, băng keo,...
- Đồ dùng góc steam.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Hỏi

- Cho trẻ xem vi deo về chong chóng
- + Chúng ta vừa xem có những hình ảnh gì?
- + Chong chóng có cấu tạo như thế nào?
- + Nó có mấy cánh? Vì sao nó quay được?
- + Khi chong chóng quay có gió mát không?

2. HĐ2: Lên kế hoạch hoạt động

- + Con sẽ chọn nguyên vật liệu gì để làm chong chóng?
- + Con làm chong chóng mấy cánh?
- + Làm thế nào để chong chóng chắc chắn và quay được?
- + Làm thế nào để các phần của chong chóng dính được với nhau?
- + Nếu không có cột đỡ thì chong chóng có quay được không?

3. HĐ 3. Thiết kế

- Trẻ về nhóm vẽ chong chóng dự định sẽ làm (Kỹ năng tạo hình: Vẽ nét thẳng, nét cong, nét ngang, nét xiên, cắt).
- Giáo viên đến các nhóm và hỏi trẻ:
 - + Con đã vẽ xong bản thiết kế của mình chưa?
 - + Chong chóng của con có mấy cánh?

+ Bản vẽ của con đã đủ các chi tiết của chong chóng chưa? Con có bổ sung thêm gì không?

4. HD 4. Chế tạo

- Trẻ về nhóm thực hiện làm chong chóng theo bản thiết kế của mình.
- Sử dụng các nguyên liệu phù hợp cắt, ghép lại với nhau để tạo thành một chiếc chong chóng.
- Giáo viên quan sát và trợ giúp nếu trẻ gặp khó khăn trong quá trình dùng kéo cắt cánh của chong chóng.
- Trẻ đếm số cánh chong chóng, sử dụng hình vuông để tạo thành cánh chong chóng.

5. HD 5: Đánh giá

Cho trẻ giới thiệu về chong chóng của mình:

- + Chong chóng làm bằng chất liệu gì?
- + Chong chóng có mấy cánh?
- + Con làm chong chóng để làm gì?
- + Nếu trẻ chưa làm xong hoặc chưa đủ yêu cầu hoặc chong chóng không quay được. Giáo viên hỏi trẻ nếu được làm lại con sẽ làm như thế nào? Nếu làm tiếp con sẽ làm gì? Cho trẻ thêm thời gian để chỉnh sửa.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

*** Thứ năm, ngày 24 tháng 04 năm 2025**

Hoạt động học: LQCC: s,x
Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của chữ cái s, x. Nhận ra chữ cái s, x qua đặc điểm và qua cách phát âm
- Phát triển khả năng tư duy, nhận biết, so sánh. Phát triển kỹ năng hợp tác chơi theo nhóm, tổ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua sử dụng kỹ năng vận dụng trò chơi

- Trẻ vui vẻ, tích cực trong giờ học

II. Chuẩn bị:

- Máy tính, giáo án điện tử .
- Mỗi trẻ có 2 chữ cái: s, x cắt bằng xốp.
- Các bài hát trong chủ điểm.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Gây hứng thú, giới thiệu bài thơ.

- Cô cùng trẻ hát: “Một ông sao sáng”
- + Chúng mình vừa hát bài gì?
- + Bầu trời mùa hè như thế nào?

2. HĐ 2: Dạy trẻ LQCC: x-s

- Cô giới thiệu tranh: “Ngôi sao xanh”
- + Cho trẻ đọc từ " Ngôi sao xanh". Và cho trẻ lên ghép từ " Ngôi sao xanh".
- + Cho trẻ nhận chữ cái đã học và cắt đi. Cô giới thiệu chữ “ s”
- + Cô giơ chữ “s” lên và hỏi trẻ: Ai biết gì về chữ này?
- + Cô giới thiệu chữ s-> Cô đọc mẫu.
- + Cả lớp đọc theo cô. Sau đó cho tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- + Cho trẻ nói đặc điểm của chữ g.
- + Cô khái quát lại: Chữ s có 2 nét con ngược nhau
- + Giới thiệu các kiểu chữ g (in thường, viết thường, in hoa). Tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là g -> Cả lớp đọc.
- Tương tự cho trẻ LQ chữ x.
- + Cho trẻ nói đặc điểm của chữ x. Và cô khái quát lại: Chữ x có 2 nét 1 nét xiên phải, 1 nét xiên trái và giao nhau ở giữa +
- Giới thiệu các kiểu chữ X (in thường, viết thường, in hoa). Tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là x -> Cả lớp đọc.
- So sánh: s-x
- + Khác nhau: chữ S đọc cong lười, có 2 nét con ngược nhau, chữ x có 2 nét xiên chéo nhau. đọc thẳng lười

3. HĐ3: Trò chơi củng cố

- TC1: Ai chọn đúng
- + Cô nói tên chữ trẻ chọn chữ đó giơ lên và đọc. Lần 2 cô nói đặc điểm chữ cho trẻ chọn.
- + Nhận xét và động viên trẻ sau mỗi lần chơi.
- TC2: Về đúng bãi
- + Cách chơi: Mỗi trẻ cầm 1 thẻ chữ g hoặc y vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh về nhà thì trẻ tìm về đúng bãi có kí hiệu chữ cái giống với thẻ của mình.
- + Trẻ chơi -> Hướng dẫn trẻ nhận xét kết quả.
- TC3: Ông tìm chữ.

- + Cách chơi: Trẻ chia là 4 nhóm tìm và gạch chân chữ cái “x,s” trong bài thơ .Đếm và viết số tương ứng vào ô trống.
- + Cô và trẻ cùng kiểm tra.(Cô nhận xét và động viên trẻ) -> Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ sáu, ngày 25 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Dạy hát: “Bé yêu biển lắm” (Quyền được tham gia)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu bài hát. Biết mình có quyền được tham gia biểu diễn những tiết mục văn nghệ, được tham gia học tập để tiếp thu kiến thức.
- Rèn trẻ có kỹ năng hát và nghe nhạc đúng giai điệu
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Bé yêu biển lắm”; “Reo vang bình minh”
- Power point một số hình ảnh, tiếng kêu của các dụng cụ âm nhạc.

III. Tiến hành

1. HD1: Trò chuyện

- Trẻ gần cô:
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: tập tầm vông, cô ra chiếc thuyền
- + Chúng ta thường thấy thuyền ở đâu?
- + Mọi người thường đi biển làm gì?

- Cô giới thiệu trẻ bài hát

2. HD2: Dạy hát : “Bé yêu biển lắm”

- Cô cho trẻ lên hát. Nhận xét trẻ hát.

- Cô hát mẫu lần 1 với nhạc.

- Giảng nội dung bài hát: “Bài hát với giai điệu vui tươi rộn ràng nói về bạn nhỏ đi biển nhưng không tắm, mà ngồi trên bờ cát chơi, nhìn thấy chiếc tàu ngoài xa tưởng cá sấu nên đã nhắc nhở bố là có cá sấu, bé rất yêu biển”.

- Cô hát lần 2 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần. Động viên trẻ hát và sửa sai cho trẻ.

- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân hát.

+ Chúng ta có **quyền được tham gia vào học tập và biểu diễn những tài năng của chúng mình, vậy các con hãy cùng nhau biểu diễn bài hát mà chúng ta vừa hát nhé.**

- Cho cả lớp hát lại 1 lần với nhạc.

- Đàm thoại:

+ Vừa rồi các con đã được học bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác?

+ Bài hát nói về điều gì? Khi đi biển bé thấy gì?

+ Bé đã làm gì trên bãi cát?

=> Cô kết hợp giáo dục trẻ: Biển rất đẹp, nhưng chúng ta cùng nhau bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp để biển của chúng ta mãi trong xanh, để chúng ta không bị ô nhiễm môi trường sống và môi trường biển.

- Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả, giới thiệu VĐ vỗ đệm kết hợp. Cô hát và vận động, động viên trẻ làm theo cô.

3. HD3: Trò chơi âm nhạc “tai ai tinh”.

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cô cho trẻ nghe âm thanh và đoán tên dụng cụ âm nhạc

- Trẻ chơi -> nhận xét chơi.

4. HD4: Hát nghe: “Reo vang bình minh”

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.

- Cô hát thể hiện tình cảm bài hát lần 1.

- Giảng nội dung bài hát: “Bài hát nói về cảnh đẹp khi bình minh đến”

- Hát lần 2 kết hợp múa minh họa.

- Lần 3: trẻ múa hát cùng cô.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Tuyền

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:46 19/04/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ